TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VŨNG TÀU** TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **193**/2019/HS-ST
Ngày: 16 - 10 - 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trí Thức.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Xuân Mai.

2. Ông Nguyễn Văn Tám.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 195/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 209/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2019, đối với:

Bị cáo **Lê Đức T**, sinh năm 1993, tại An Giang. HKTT: Khu phố H, thị trấn C, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: số 10 đường B, Phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Lê Quang C, (đã chết) và mẹ: Nguyễn Thị Lệ D; Vợ, con: không có; Tiền án: không; Tiền sự: Quyết định số 332/2016/QĐ-TA ngày 27/7/2016 của TAND thành phố V áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 15 tháng.

Bị bắt ngày 14/5/2019. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 14/5/2019, tại tiệm game số 65 đường B, Phường N, Thành phố V, Cơ quan chức năng phát hiện bắt quả tang Lê Đức T đang tàng trữ 01 gói nylon, bên trong chứa chất tinh thể màu trong suốt. T khai là ma túy tổng hợp mua với giá 6.000.000đ của một người thanh niên tên M ở khu vực X, phường T, Thành phố V để sử dụng và bán cho những người nghiện ma túy khác để lấy lời. Quá trình điều tra, T khai nhận: trước đó, vào khoảng 14

giờ 00 ngày 12/5/2019, T mua 1 gói ma túy của M với giá 800.000đ tại khu vực bãi cát vàng, Thành phố V cũng với mục đích sử dụng và đã bán cho nhiều người đi biển nhưng không rõ nhân thân lai lịch.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nylon, bên trong chứa chất tinh thể màu trong suốt; 01 điện thoại di động hiệu Xphone, kèm sim số 0365646478 và 500.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 177/GĐMT-PC09(Đ4) ngày 17 tháng 5 năm 2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu kết luận:

Mẫu chất kết tinh không màu - trong suốt chứa trong 01 (một) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Đồn Biên phòng B - Bộ chỉ huy BĐBP tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Nguyễn Văn K, Lã Hữu T, Nguyễn Văn Đ, Lê Đức T, Lê Văn H, gửi đến giám định có khối lượng 8,1055 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Xphone và 500.000đ Cơ quan điều tra đã chuyển cơ quan thi hành án chờ xử lý.

- Đối với người thanh niên tên Mẫn, qua điều tra, M không thừa nhận đã bán ma túy cho T nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý đối Mẫn.

Bản cáo trạng số 206/CT-VKSTPVT ngày 24/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố Lê Đức T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai đã hai lần mua ma túy của đối tượng tên Mẫn về sử dụng và bán lại cho một số đối tượng nghiện ma túy đi biển và trước ngày bị bắt quả tang, bị cáo đã mua ma túy của Mẫn với giá 800.000đ bán lại cho các đối tượng tên A, C, H và một số người khác cùng đi biển chung nhưng không rõ họ tên, mỗi lần bán khoảng từ 500.000đ đến 700.000đ; Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận và biết hành vi của mình là vi phạm nên xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V giữ nguyên quan điểm truy tố; đánh giá tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Bị cáo tự khai nhận mua ma túy của Mẫn đem về bán cho các đối tượng An, Cường, Hiệp và một số bạn ghe. Tuy nhiên, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ cũng như nhân thân của các đối tượng này; đồng thời cũng không thu giữ hay thu thập được bất kỳ tài liệu, chứng cứ nào khác ngoài lời khai của bị cáo. Hơn nữa tại Điều 98 BLTTHS quy định lời nhận tội của bị cáo chỉ có thể được coi là chứng cứ nếu phù hợp với những chứng cứ khác của vụ án. Do vậy, áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo, Viện kiểm sát không truy tố bị cáo tình tiết tặng nặng định khung hình phạt là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Xét quá trinhg diều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự khai ra hành vi mua bán ma túy trước đó nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Lê Đức T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", căn cứ quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 09 năm tù; Về vật chứng đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy chất ma túy thu giữ trong vụ án; tịch thu nộp ngân sách 01 ĐTDĐ hiệu Xphone; giao trả cho bị cáo số tiền 500.000đ, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có người nào khác có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên có cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 14/5/2019, tại tiệm game số 65 đường B, Phường N, thành phố V, Lê Đức T bị bắt quả tang có hành vi tàng trữ 8,1055 gam chất ma túy, loại Methamphetamine. T khai mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng và bán lại cho đối tượng nghiện ma túy khác để lấy lời. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo còn khai nhận, trước đó có mua ma túy của đối tượng tên Mẫn và đã bán cho nhiều đối tượng nghiện ma túy khác. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận Lê Đức T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung phạm tội 02 lần trở lên và tàng trữ ma túy để bán có khối lượng từ 5gam đến dưới 30gam quy định tại điểm b, h khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố V không truy tố bị cáo về hành vi phạm tội từ 2 lần trở lên là không đúng với sự thật khách quan của vụ án. Xét hồ sơ vụ án đã được điều tra đã đầy đủ, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã rõ ràng, phù hợp với nhau. Xét thấy, không cần thiết phải trả hồ sơ để truy tố bổ sung nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên.

[3] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến qui định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương mà còn trực tiếp tiếp tay cho các đối tượng mua bán trái phép chất ma túy khác. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, năm 2016 bị Tòa án nhân dân Thành phố V quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc chưa được xóa tiền sự, nay lại tiếp tục phạm tội, cho thấy xem thường pháp luật nên cần phải xử phạt thật

nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên quá trình điều tra tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự khai ra hành vi phạm tội trước đó nên căn cứ điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Xử lý vật chứng: Chất ma túy thu giữ trong vụ án là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động hiệu Xphone bị cáo khai sử dụng vào việc mua bán ma túy nên tịch thu nộp ngân sách; Số tiền 500.000đ không liên quan đến tội phạm nên giao trả cho bị cáo.

[7] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo về tội danh và mức hình phạt phù hợp hành vi của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Đức T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Lê Đức T (Kế) 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 14/5/2019.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói chất ma túy được niêm phong số 177/GĐMT-PC09(Đ4) ngày 17/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Tịch thu nộp ngân sách 01 điện thoại di động hiệu Xphone.

- Giao trả cho bị cáo 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng).

(Các vật chứng trên hiện Chi cục THADS thành phố V đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 04/BB.THA ngày 03/10/2019 và Biên lai thu tiền số 0001789 ngày 03/10/2019).

3. Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**** Nơi nhận:***
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- VKSND TP. Vũng Tàu;
- Công an TP. Vũng Tàu;
- Chi cục THADS TP. Vũng Tàu;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG TRÍ THỨC